

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 20-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đức Linh**

Bà Lê Thị Tây Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phùng Nam Hải** - Thư ký chính Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa:
Ông **Trần Nhật Tân** - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng hỗ trợ tại điểm cầu thành phần 1 gồm có: Ông **Hồ Văn Linh** và ông **Nguyễn Thanh Tùng** - Đều là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị và điểm cầu thành phần 1 tại Hội trường Công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Q, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1977 tại Q; nơi cư trú: Thôn Ba Th, xã Cam T, huyện C, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Đỗ Thị C, sinh năm 1950; vợ Nguyễn Thị D, sinh năm 1982; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 15/01/2013, bị Chủ tịch UBND huyện C xử phạt 15.000.000đ về hành vi sản xuất và kinh doanh rượu và thuốc lá; ngày 10/12/2014, bị Công an huyện C xử phạt 7.500.000đồng về hành vi kinh doanh hàng cấm; ngày 8/01/2016, bị công an huyện C xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng hóa ngoại nhập lậu. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 07/3/2022 đến ngày 15/4/2022; hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan* : Ông Đỗ Công Th, sinh năm 1975; địa chỉ: Khu phố 1, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Qu . Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 00 ngày 07/3/2022, Nguyễn Hữu Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74G-000.01 đi dọc Quốc lộ 9 hướng Lao Bảo - Đông Hà với mục đích nhận vận chuyển hàng hóa thuê. Khi đến khu vực ngã ba chợ Tân Long thuộc thôn Long Hợp, xã Tân Long, huyện H có người phụ nữ lạ mặt hỏi thuê Nguyễn Hữu Q chở 10 thùng pháo nổ về huyện C với giá 3.000.000 đồng, thì Nguyễn Hữu Q đồng ý. Nguyễn Hữu Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74G-000.01 theo chỉ dẫn đi đến khu vực bãi đất trống bên đường tỉnh lộ 586 cách ngã 3 Tân Long, xã Tân Long, huyện H khoảng 1,5 Km, thì có một người đàn ông yêu cầu Nguyễn Hữu Q điều khiển xe vào để nhận pháo. Sau khi xếp 10 thùng pháo lên xe người đàn ông này nói với Nguyễn Hữu Q chở số pháo này về đến gần đường tránh C - Đông Hà sẽ có người đón nhận hàng. Nguyễn Hữu Q điều khiển xe ô tô chở 10 thùng pháo đi theo tuyến Quốc lộ 9 hướng về thành phố Đông Hà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến km36, Quốc lộ 9 phía trước Trạm Cảnh sát giao thông Đakrông thuộc địa phận huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Nguyễn Hữu Q thấy có lực lượng Cảnh sát giao thông đang tuần tra kiểm soát nên Nguyễn Hữu Q đã tăng tốc độ, điều khiển xe ô tô chạy vào đường bê tông thuộc địa phận thôn Gia Giã, xã Hướng H, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Kết luận giám định số: 308/KL-KTHS ngày 11/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong các thùng giấy đánh số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 10 gửi đến giám định là pháo hoa nổ có tổng khối lượng 276,85kg.

Cáo trạng số: 16/CT-VKSĐKR ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Q về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Q phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; khoản 1 Điều 35; điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Q từ 400.000.000 đồng đến 450.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 10 hộp giấy được niêm phong có ký hiệu 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị; 05 mảnh bao gai màu xanh, trên bề mặt được đánh số 1, 3, 5, 9, 10, không rõ hình dạng kích thước, trên

bề mặt dán các dải băng keo trong suốt; 05 bao gai màu cam, trên bề mặt được đánh số 2, 4, 6, 7, 8, kích thước (94x56) cm, trên bề mặt dán các dải băng keo trong suốt. Được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu BG1; các mảnh nilon màu đen, không rõ hình dạng kích thước, trên bề mặt dán các dải băng keo trong suốt. Được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu BG2; 02 bao gai màu xanh, có kích thước (102x60) cm. Được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu BG3.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đakrông, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Ngày 07/3/2022, tại thôn Gia Giã, xã Hướng H, huyện Đakrông; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông bắt quả tang bị cáo Nguyễn Hữu Q có hành vi vận chuyển 200 hộp pháo hoa nổ. Kết luận giám định số: 308/KL-KTHS ngày 11/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong các thùng giấy đánh số từ số 1 đến số 10 gửi đến giám định là pháo hoa nổ có tổng khối lượng 276,85kg.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu Q đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình; toàn bộ số pháo nổ là bị cáo vận chuyển nhằm mục đích thu lợi bất chính. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Q đã cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Q theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi: Hành vi vận chuyển 276,85kg pháo hoa nổ của bị cáo Nguyễn Hữu Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, lưu hành và sử dụng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy

hiểm nhưng do hám lợi mà bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Hữu Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Hữu Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra Công an huyện Đ trong việc tố giác, phát hiện tội phạm và đã được Công an huyện Đ xác nhận nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, u khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự và căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Tội phạm mà bị cáo thực hiện xâm phạm trật tự quản lý kinh tế; bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính; bị cáo có tài sản, khả năng tài chính để thi hành án, thấy rằng chỉ cần áp dụng khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự xử phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

Bị cáo hiện đang thực hiện biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo (*căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự*)

[5] Về khoản thu lợi bất chính: Số tiền thu lợi bất chính do bị cáo Nguyễn Hữu Q phạm tội mà có là 3.000.000 đồng; cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước (*căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự*). Bị cáo đã nộp đủ số tiền 3.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số BB/2021/0000004 ngày 21/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

[6] Về xử lý vật chứng: Pháo hoa nổ là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 10 hộp giấy được niêm phong có ký hiệu 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị; 05 mảnh bao gai màu xanh, trên bề mặt được đánh số 1, 3, 5, 9, 10, không rõ hình dạng kích thước, trên bề mặt dán các dải băng keo trong suốt; 05 bao gai màu cam, trên bề mặt được đánh số 2, 4, 6, 7, 8, kích thước (94x56) cm, trên bề mặt dán các dải băng keo trong suốt. Được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu BG1; các mảnh nilon màu đen, không rõ hình dạng kích thước, trên bề mặt dán các dải băng keo trong suốt. Được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu BG2; 02 bao gai màu xanh, có kích thước (102x60) cm. Được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu BG3(*căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự*)

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Đakrông đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno2 F; 01 Giấy phép lái xe số 370026002697 mang tên Nguyễn Hữu Q và trả lại cho chủ sở hữu ông Đỗ Công Th 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit, biển kiểm soát: 74G-000.01; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 024383, BKS đăng ký 74G-000.01; 01 Giấy chứng nhận kiểm định, số KD 7019969, BKS đăng ký 74G-000.01; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc Trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, số 893413622255 đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vấn đề khác: Đối với người phụ nữ bán cho bị cáo Nguyễn Hữu Q số pháo trên, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh nhưng không có kết quả; Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu Q phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Q phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191; khoản 1 Điều 35; điểm s, u khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Q 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng).

2. Về khoản thu lợi bất chính: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000 đồng, tiền thu lợi bất chính do bị cáo Nguyễn Hữu Q phạm tội mà có (*Bị cáo đã nộp đủ số tiền 3.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số BB/2021/0000004 ngày 21/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.*)

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 10 hộp giấy được niêm phong có ký hiệu 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị; 05 mảnh bao gai màu xanh, trên bề mặt được đánh số 1, 3, 5, 9, 10, không rõ hình dạng kích thước, trên bề mặt dán các dải băng keo trong suốt; 05 bao gai màu cam, trên bề mặt được đánh số 2, 4, 6, 7, 8, kích thước (94x56) cm, trên bề mặt dán các dải băng keo trong suốt. Được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu BG1; các mảnh nilon màu đen, không rõ hình dạng kích thước, trên bề mặt dán các dải băng keo trong suốt. Được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu BG2; 02 bao gai màu xanh, có kích thước (102x60) cm. Được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu BG3. (*Vật chứng hiện tạm gửi lại tại kho vật chứng của Công an huyện*

Đakrông theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hữu Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Đakrông;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đakrông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Mai Thị Thu Hà